LÝ THUYẾT ĐỘ PHỰC TẠP

LÝ THUYẾT NP - ĐẦY ĐỦ (THE THEORY OF NP - COMPLETENESS)

Giáo viên: PGS TSKH Vũ Đình Hoà

MO ĐAU TÌNH HUỐNG

- ☐ Bạn được làm thuê cho một công ty với tư cách là nhà thiết kế thuật toán.
- Công ty sẽ tham gia thị trường cạnh tranh "bandersnatch cao cấp".
- ☐ Có phương pháp nào để tạo ra một tập các quy cách kĩ thuật cho mỗi bài toán của thị trường bandersnatch đặt ra?

MỞ ĐẦU PHẢLLÀM GÌ?

- Xác định chính xác bài toán = tham vấn phòng bandersnatch.
- ☐ Lao vào công việc với đầy bầu nhiệt huyết

MỞ ĐÂU

KÉT QUẢ

- ☐ Vài tuần trôi qua
- ☐ Giấy tờ tràn ngập
- Không tìm được bất kì thuật toán nào
 - phải mất hàng năm để xây dựng một thuật toán cho một modun
 - Có rất nhiều modun cho bài toán

MÓ ĐÂU PHẢI LÀM THẾ NÀO

- □ Nếu viết báo cáo rằng
 "Tôi thật ngu ngốc vì không thể tìm được thuật toán nào"
 →Bạn sẽ bị sa thải'
- Cần chứng minh rằng bài toán được giao là không thể giải dễ dàng được

LÒI KHUYÊN

- ☐ Việc chứng minh tính không thể giải được = chứng minh không tồn tại một thuật toán hữu hiệu.
- Lý thuyết sau đây chỉ ra rằng cần chứng minh bài toán của bạn là bài toán NP-đầy đủ.
- Nó có độ khó tương đương với độ khó lớp các bài toán khác mà nhiều chuyên gia phải bó tay.

MỞ ĐẦU LỜI KHUYÊN

- ☐ Tính NP-đầy đủ cho ta thấy:
 - →Khả năng tìm ra thuật toán tốt cho bài toán khó.
 - →Cách chuyển hướng tiếp cận: giải gần đúng hoặc tìm lời giải cho những trường hợp đặc biệt

BÀI TOÁN, THUẬT TOÁN VÀ ĐỘ PHỨC TẠP MỘT SỐ KHÁI NIỆM CƠ BẢN

- ☐ Một bài toán/vấn đề là gì?:
 - → Một câu hỏi có tính tổng quát cần được trả lời.
 - →Thường chứa một số tham số hay biến tự do chưa được xác định giá trị.
 - →Miêu tả:(1) các tham số, (2) các yêu cầu về câu trả lời.

BÀI TOÁN, THUẬT TOÁN VÀ ĐỘ PHỰC MỘT SỐ KHÁI NIỆM CƠ BẢN

- Bài toán:
 - →Ví dụ: Bt "Người du lịch".
 - Y Các thành phố
 - Y Các khoảng cách

 $C = \{c_1, c_2, \dots, c_m\}$

 $d(c_i, c_j)$

? Yêu cầu: tìm hoán vị tròn $\langle c_{\pi 1}, c_{\pi 2}, ..., c_{\pi m} \rangle$

sao cho tổng trọng số cạnh:

$$\left(\sum_{i=1}^{m-1} d(c_{\pi(i)}, c_{\pi(i+1)})\right) + d(c_{\pi(m)}, c_{\pi(1)})$$

nhỏ nhất.

* Ý nghĩa:

BÀI TOÁN, THUẬT TOÁN VÀ ĐỘ PHỨC TẠP MỘT SỐ KHÁI NIỆM CƠ BẢN

☐ Một dữ kiện/input của bài toán:

$$C = \{c_1, c_2, c_3, c_4\}$$

$$d(c_1, c_2) = 10$$

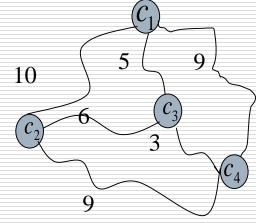
$$d(c_1, c_3) = 5$$

$$d(c_1, c_4) = 9$$

$$d(c_2, c_3) = 6$$

$$d(c_2, c_4) = 9$$

$$d(c_3, c_4) = 3$$



Sắp xếp: $\langle c_1, c_2, c_4, c_3 \rangle$

Là lời giải: $length_{min} = 27$